

## LUYỆN TẬP CHUYÊN ĐỀ SINH HỌC 12

### Chương 1: Cơ chế di truyền và biến dị

Đề thi gồm có 15 câu hỏi – Thời gian làm bài: 20 phút

#### [NỘI DUNG]

**Câu 1.** Quá trình nhân đôi AND được thực hiện theo nguyên tắc nào?

- A. Nguyên tắc bổ sung: A-U, G-X.
- B. Hai mạch được tổng hợp theo nguyên tắc bổ sung song song liên tục.
- C. Một mạch được tổng hợp liên tục, một mạch được tổng hợp gián đoạn.
- D. Nguyên tắc bổ sung A-T, G-X và nguyên tắc bán bảo toàn.**

**Câu 2.** Loại ARN nào sau đây có cấu tạo mạch thăng?

- A. mARN.**
- C. rARN.
- B. tARN.
- D. tARN, mARN.

**Câu 3.** Phát biểu nào sau đây *không* đúng về đột biến gen?

- A. Đột biến gen có thể làm cho sinh vật ngày càng đa dạng, phong phú.
- B. Đột biến gen làm thay đổi vị trí của gen trên NST.**
- C. Đột biến gen làm biến đổi một hoặc một số cặp nuclêôtit trong cấu trúc của gen.
- D. Đột biến gen làm phát sinh các alen mới trong quần thể.

**Câu 4.** Trong đột biến cấu trúc NST, dạng đột biến nào làm tăng số lượng gen trên NST?

- A. Đảo đoạn.
- C. Lặp đoạn.**
- B. Chuyển đoạn.
- D. Mất đoạn.

**Câu 5.** Ở cà đặc dược  $2n = 24$ . Số dạng đột biến thể ba được phát hiện ở loài này là

- A. 12.**
- B. 24.
- C. 25.
- D. 23.

**Câu 6.** Đặc điểm nào dưới đây không đúng đối với thể đột biến đa bội?

- A. Sinh tổng hợp các chất mạnh.
- B. Thường gặp ở thực vật.
- C. Không có khả năng sinh giao tử bình thường.**
- D. Cơ quan sinh dưỡng lớn, chống chịu tốt.

**Câu 7.** Thông tin di truyền được truyền từ tế bào mẹ sang tế bào con nhờ cơ chế nào ở cấp độ phân tử?

- A. giảm phân và thụ tinh.
- C. dịch mã.
- B. nhân đôi ADN.**
- D. phiên mã.

**Câu 8.** Vùng nào của gen quyết định cấu trúc phân tử prôtêin do nó quy định tổng hợp?

- A. Vùng điều hòa.
- C. Vùng mã hóa.**
- B. Vùng kết thúc và vùng mã hóa.
- D. Vùng điều hòa và vùng mã hóa.

**Câu 9.** Tại quá trình dịch mã, thành phần nào sau đây không tham gia trực tiếp?

- A. ADN.**
- B. mARN.

C. Riboxom.

D. tARN.

**Câu 10.** Quá trình phiên mã ở vi khuẩn E.coli xảy ra trong

A. ti thể.

C. riboxom.

B. nhân tế bào.

**D. tế bào chất.**

**Câu 11.** Đâu là nội dung chính của sự điều hòa hoạt động gen?

A. Là điều hòa quá trình nhân đôi ADN.

C. Là điều hòa quá trình dịch mã.

**B. Là điều hòa lượng sản phẩm của gen.**

D. Là điều hòa quá trình phiên mã.

**Câu 12.** Đột biến cấu trúc NST có thể xuất hiện gen mới trong nhóm gen liên kết là

A. mát đoạn.

**C. chuyên đoạn.**

B. đảo đoạn.

D. lặp đoạn.

**Câu 13.** Dạng đột biến lệch bội *không* thuộc trường hợp nào dưới đây?

A. Tế bào sinh dưỡng có một cặp NST gồm 4 chiếc.

**B. Trong tế bào sinh dưỡng thì mỗi cặp NST đều chứa 3 chiếc.**

C. Tế bào sinh dưỡng thiếu 1 NST trong bộ NST.

D. Tế bào sinh dục thừa 1 NST.

**Câu 14.** Một đoạn của phân tử ADN mang thông tin mã hóa cho một chuỗi polipeptit hay một phân tử ARN được gọi là

**A. gen.**

C. codon.

B. mã di truyền.

D. anticodon.

**Câu 15.** Có bao nhiêu bộ ba mã hóa axit amin?

A. 64.

B. 60.

**C. 61.**

D. 63.